

QUYẾT ĐỊNH

**Phê duyệt thiết kế bản vẽ thi công - dự toán Công trình:
Duy tu, sửa chữa các tuyến đường Trung tâm hành chính tỉnh.**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26/11/2003;

Căn cứ Luật Xây dựng số 50/2014/QH13;

Căn cứ Nghị định số 12/2009/NĐ-CP ngày 12/02/2009 về quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình;

Căn cứ Nghị định số 83/2009/NĐ-CP ngày 15/10/2009 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị định số 12/2009/NĐ-CP;

Căn cứ Nghị định số 112/2009/NĐ-CP ngày 14/12/2009 của Chính phủ về quản lý chi phí đầu tư xây dựng công trình;

Căn cứ Nghị định số 15/2013/NĐ-CP ngày 06/02/2013 của Chính phủ về quản lý chất lượng công trình xây dựng;

Căn cứ Thông tư số 04/2010/TT-BXD ngày 26/5/2010 của Bộ Xây dựng về việc hướng dẫn lập và quản lý chi phí đầu tư xây dựng công trình;

Căn cứ Quyết định số 18/2013/QĐ-UBND ngày 25/04/2013 của UBND tỉnh ban hành quy định về quản lý hệ thống đường đô thị trên địa bàn tỉnh Bình Phước;

Căn cứ Quyết định số 205/QĐ-UBND ngày 29/01/2015 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc phê duyệt dự án đầu tư xây dựng công trình: Duy tu, sửa chữa các tuyến đường Trung tâm hành chính tỉnh;

Căn cứ Quyết định số 569/QĐ-UBND ngày 26/3/2015 của UBND tỉnh về việc phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu công trình: Duy tu, sửa chữa các tuyến đường Trung tâm hành chính tỉnh (phần thực hiện năm 2015);

Xét đề nghị của Sở Xây dựng tại Tờ trình số 439/TTr-SXD ngày 15/4/2015 của Sở Xây dựng,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt thiết kế bản vẽ thi công - dự toán công trình: Duy tu, sửa chữa các tuyến đường Trung tâm hành chính tỉnh; với các nội dung như sau:

1. Tên dự án đầu tư: Duy tu, sửa chữa các tuyến đường Trung tâm hành chính tỉnh.



2. Chủ đầu tư: Sở Xây dựng tỉnh Bình Phước.

3. Tổ chức tư vấn thiết kế bản vẽ thi công - dự toán: Công ty TNHH Thái Hòa.

4. Chủ nhiệm thiết kế: Hoàng Duy Ngọc.

5. Tổ chức tư vấn khảo sát: Công ty TNHH Tư vấn Xây dựng Thuận Lộc.

6. Chủ nhiệm khảo sát: Nguyễn Minh Khánh

7. Mục tiêu xây dựng:

- Chính trang đô thị phục vụ Đại hội Đảng bộ tỉnh Bình Phước lần thứ X.
- Tăng chất lượng phục vụ, tuổi thọ các tuyến đường Trung tâm hành chính tỉnh.

8. Nội dung và quy mô đầu tư xây dựng:

Tổng chiều dài các tuyến đường 7.658m; tổng diện tích mặt đường được duy tu, sửa chữa: 81.329m². Bao gồm:

- Đường Nguyễn Bình: Chiều dài tuyến đường 280m; lộ giới: 23m; mặt đường rộng 11m; vỉa hè mỗi bên rộng 6m.

- Đường Nguyễn Chánh: Chiều dài tuyến đường 297m; lộ giới: 23m; mặt đường rộng 11m; vỉa hè mỗi bên rộng 6m.

- Đường Nguyễn Chí Thanh: Chiều dài tuyến đường 303m; lộ giới: 23m; mặt đường rộng 11m; vỉa hè mỗi bên rộng 6m.

- Đường Trần Văn Trà: Chiều dài tuyến đường 306m; lộ giới: 13m; mặt đường rộng 7m; vỉa hè mỗi bên rộng 3m.

- Đường Trường Chinh: Chiều dài tuyến đường 307m; lộ giới: 23m; mặt đường rộng 11m; vỉa hè mỗi bên rộng 6m.

- Đường Lê Hồng Phong: Chiều dài tuyến đường 308m; lộ giới: 21m; mặt đường rộng 9m; vỉa hè mỗi bên rộng 6m.

- Đường Lý Tự Trọng: Chiều dài tuyến đường 167,80m; lộ giới: 13m; mặt đường rộng 7m; vỉa hè mỗi bên rộng 3m.

- Đường Hoàng Văn Thụ: Chiều dài tuyến đường 240,50m; lộ giới: 13m; mặt đường rộng 7m; vỉa hè mỗi bên rộng 3m.

- Đường Nguyễn Văn Linh: Chiều dài tuyến đường 309m; lộ giới: 23m; mặt đường rộng 11m; vỉa hè mỗi bên rộng 6m.

- Đường Huỳnh Văn Nghệ: Chiều dài tuyến đường 894,90m; lộ giới: 13m; mặt đường rộng 7m; vỉa hè mỗi bên rộng 3m.

- Đường Nguyễn Thị Định: Chiều dài tuyến đường 969,40m; lộ giới: 13m; mặt đường rộng 7m; vỉa hè mỗi bên rộng 3m.

- Đường Hoàng Văn Thái: Chiều dài tuyến đường 894,90m; lộ giới: 13m; mặt đường rộng 7m; vỉa hè mỗi bên rộng 3m.

- Đường Bùi Hữu Nghĩa: Chiều dài tuyến đường 212m; lộ giới: 13m; mặt đường rộng 7m; vỉa hè mỗi bên rộng 3m.

- Đường Nguyễn Thái Học: Chiều dài tuyến đường 301,35m; lộ giới: 13m; mặt đường rộng 7m; vỉa hè mỗi bên rộng 3m.

- Đường Hùng Vương: Chiều dài tuyến đường 912m; lộ giới 43m. Trong đó: phạm vi sửa chữa 38m; mặt đường rộng 24m; dải phân cách rộng 3m; vỉa hè phạm vi sửa chữa mỗi bên rộng 5,5m.

- Đường Lê Duẩn: Tổng chiều dài 965m, bao gồm:

+ Đoạn từ Quốc lộ 14 đến Trần Hưng Đạo: Chiều dài tuyến đường 330m; lộ giới: 28m; mặt đường rộng 15m; vỉa hè mỗi bên rộng 6,5m.

+ Đoạn từ Trần Hưng Đạo đến cuối tuyến: Chiều dài tuyến đường 635m; lộ giới: 28m; mặt đường rộng 12m; vỉa hè mỗi bên rộng 8m.

9. Địa điểm xây dựng: Thị xã Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước.

10. Diện tích sử dụng đất: 81.329 m² trên nền các đường giao thông đã được đầu tư xây dựng ở giai đoạn trước.

11. Phương án xây dựng:

a) Thiết kế mặt đường:

- Mặt đường hiện hữu được vệ sinh sạch sẽ và thổi bụi.

- Bù vênh mặt đường hiện hữu.

- Các vị trí hư hỏng hoàn toàn được làm lại lớp móng đường.

- Tưới lớp dính bám bằng nhựa tiêu chuẩn 0,8kg/ m².

- Thảm BTNN hạt mịn C12,5 dày 5cm.

b) Kết cấu vỉa hè được cải tạo như sau:

- Đối với tuyến đường Lê Duẩn, Lê Hồng Phong: Sửa chữa, làm nền, thay gạch mới phần vỉa hè hư hỏng.

- Đối với tuyến đường Hùng Vương: Sửa chữa, làm nền, thay gạch mới 20% phần vỉa hè

- Đối với các tuyến đường chưa có vỉa hè: Ủi quang tuyến, tạo thuận lợi cho việc thoát nước mặt.

c) Kết cấu bó vỉa cải tạo đường Hùng Vương:

- Bê tông đá 1x2 M200

- Tạo độ vát thuận lợi cho xe lên xuống.

d) Thiết kế tổ chức giao thông:

- Sơn lại vạch sơn phân làn, dải phân cách. Dùng loại sơn nhiệt dẻo.

- Các tuyến được tổ chức giao thông cùng mức, chưa gắn đèn tín hiệu.



e) Kết cấu bồn cây trên tuyến đường Lê Duẩn, Lê Hồng Phong:

- Bồn cây xây gạch thẻ dày 20cm, cao 40cm, trát vữa bên ngoài dày 2cm.
- Kích thước bồn cây: 1,5m x 1,5m.

12. Loại công trình, cấp công trình, quy mô xây dựng, các giải pháp kết cấu chủ yếu của công trình:

- Loại công trình: Công trình giao thông.
- Cấp công trình: Cấp 3.

13. Tổng mức đầu tư dự án: 28.898.184.458 đồng.

Trong đó:

- Chi phí xây dựng: 24.560.352.001 đồng.
- Chi phí QLDA: 462.512.767 đồng.
- Chi phí tư vấn xây dựng: 1.615.362.965 đồng.
- Chi phí khác: 173.076.348 đồng.
- Chi phí dự phòng: 2.086.880.377 đồng.

14. Nguồn vốn đầu tư: Vốn ngân sách nhà nước.

15. Hình thức quản lý dự án: Chủ đầu tư tự quản lý dự án.

16. Thời gian thực hiện: Năm 2015.

Điều 2. Sở Xây dựng là Chủ đầu tư có trách nhiệm thực hiện đầy đủ các bước tiếp theo đúng với quy định của Nhà nước về quản lý đầu tư và xây dựng, tổ chức thực hiện tốt dự án theo các nội dung được phê duyệt tại Điều 1 của Quyết định này.

Điều 3. Các ông (bà): Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở, ngành: Xây dựng, Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Kho bạc Nhà nước Bình Phước; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này, kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- CT, PCT UBND tỉnh;
- Như Điều 3;
- LĐVP, P.KTN;
- Lưu: VT.(Trung)

CHỦ TỊCHTH



Nguyễn Văn Trâm